

Bản án số: 319/2022/DS-ST

Ngày: 16-9-2022

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

2. Ông Nguyễn Văn Soan

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thành Luân là Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh không tham gia phiên tòa.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 329/2022/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 311/2022/QĐST-DS ngày 30/8/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Phan Thị A, sinh năm 1969. Địa chỉ: Số đường Nguyễn Văn Khối, Phường 11, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Bà Phạm Mỹ P, sinh năm 1969. Địa chỉ: Số Đường số 1, Phường 13, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Phiên tòa có mặt bà Phan Thị A, vắng mặt bà Phạm Mỹ P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trình bày trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Phan Thị A trình bày như sau:

Bà có cho bà Phạm Mỹ P vay tổng số tiền là 800.000.000 đồng, bằng hình thức chuyển khoản vào ngày 23/3/2021 số tiền 500.000.000 đồng và tiền mặt số tiền 300.000.000 đồng. Ngày 14/10/2021, bà P có viết giấy nhận nợ xác nhận có vay số tiền 800.000.000 đồng. Thời hạn vay 15 ngày sẽ có phương án trả nợ cho bà. Tuy nhiên, bà đã nhiều lần yêu cầu bà P phải trả số tiền trên cho bà nhưng đến

nay bà P vẫn không thanh toán cho bà nên bà khởi kiện yêu cầu bà Phạm Mỹ P phải trả cho bà số tiền 800.000.000 đồng, yêu cầu trả làm một lần ngay sau khi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật. Bà không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Phạm Mỹ P trình bày (theo bản tự khai và biên bản hòa giải): Bà xác nhận có vay bà A số tiền 800.000.000 đồng theo giấy nhận nợ đề ngày 14/10/2021, bà có hứa sau 15 ngày kể từ ngày 14/10/2021 bà sẽ trả hết số nợ trên cho bà A. Tuy nhiên, hai bên có thỏa thuận ngoài Tòa án thì bà A có hứa cho bà số tiền 300.000.000 đồng, nên nay tại Tòa bà xin bà A giảm cho bà số tiền trên, số tiền còn lại là 500.000.000 đồng thì bà sẽ trả cho bà A trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày 04/7/2022. Nếu bà A không đồng ý giảm 300.000.000 đồng cho bà thì bà xin trả trong hạn 1 năm kể từ ngày 04/7/2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Phan Thị A khởi kiện yêu cầu bà Phạm Mỹ P phải trả số tiền 800.000.000 đồng. Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Bà Phạm Mỹ P hiện đang cư ngụ tại quận Gò Vấp. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn bà Phạm Mỹ P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

Đối với yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn bà Phạm Mỹ P phải trả cho nguyên đơn số tiền 800.000.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ giấy xác nhận nợ ngày 14/10/2021 và trình bày của nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện bà Phạm Mỹ P có nợ bà Phan Thị A số tiền 800.000.000 đồng.

Khoản 1 Điều 466 quy định “Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn...”. Theo thỏa thuận trong giấy nhận nợ và xác nhận của hai bên thể hiện thỏa thuận trong hạn 15 ngày kể từ ngày 14/10/2022 sẽ trả nợ cho bà A. Nhưng bà P vẫn chưa thanh toán nợ cho bà A nên việc bà A khởi kiện đòi bà Phạm Mỹ P phải trả nợ 800.000.000 đồng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật là phù hợp.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Phạm Mỹ P phải trả cho nguyên đơn số tiền 800.000.000 đồng làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về tiền lãi: Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn về việc không yêu cầu tính lãi đối với bị đơn.

[4] Về án phí:

Căn cứ quy định của Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị đơn bà Phạm Mỹ P phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn là 800.000.000 đồng. Do đó bà Phạm Mỹ P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 36.000.000 đồng.

Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí. Hoàn trả lại tiền tạm nộp án phí cho bà A là 18.000.000 đồng theo biên lai thu số AA/2021/0047682 ngày 14/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị A.

Buộc bà Phạm Mỹ P phải trả cho bà Phan Thị A số tiền 800.000.000 đồng làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Phan Thị A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Phạm Mỹ P chưa thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng bà Phạm Mỹ P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian và số tiền chưa

thi hành án. Lỗi suất phát sinh do chậm thi hành được thực hiện theo quy định theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phạm Mỹ P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 36.000.000 đồng.

Hoàn trả lại tiền tạm nộp án phí cho bà Phan Thị A là 18.000.000 đồng theo biên lai thu số AA/2021/0047682 ngày 14/02/202 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về quyền kháng cáo:

Bà Phan Thị A có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bà Phạm Mỹ P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS quận Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Loan